TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/HS-ST
Ngày: 25/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Bà Nguyễn Thị Hường;
+ Ông Nguyễn Duy Dân

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh ngày 21/11/1980 tại huyện Q, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Quang M(đã chết) và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1951; vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1987; Con: có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2023 đến ngày 06/6/2023 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(*Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên toà*).

- Người chứng kiến:
+ Ông Nguyễn Bá Ssinh năm 1960
Nơi cư trú: tổ 2, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình
+ Ông Trần Văn T, sinh năm 1962
Nơi cư trú: tổ 5, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình
(Ông Sự, ông Thảo đều vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 03/6/2023, tại khu vực tổ 2 thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an huyện Q phối hợp với Công an thị trấn Q phát hiện Ngô Văn T có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu T về trụ sở Công an thị trấn Q để làm việc. Do hoảng sợ, T đã thả 01 gói nilon màu xanh từ trong lòng

bàn tay phải xuống mặt đường. Tổ công tác đã yêu cầu T nhặt gói đó lên, cho vào túi quần bên phải phía trước đang mặc, mang về trụ sở Công an thị trấn Q để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và ông Trần Văn T, sinh năm 1962, trú tại tổ 5 cùng ông Nguyễn Bá S sinh năm 1960, trú tại tổ 2, đều thị trấn Q, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 gói ni lon màu xanh, bên trong là giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận đó là gói Heroine T vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Văn T tại thôn L, xã A, huyện Q, không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 836/KL-KTHS ngày 05/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có tên khoa học là Diacetylmorphin, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng 0,1745 gam (không phẩy một nghìn bảy trăm bốn mươi lăm gam). Heroin STT: 09 Danh mục IA, Phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ*".

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Ngô Văn T khai nhận: T nghiện Heroine từ năm 2018 nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/6/2023, T đi bộ từ nhà ra đường liên thôn, đi nhờ xe của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ đến khu vực tổ 2 thị trấn Q thì xuống xe, mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không quen biết, 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng rồi cầm trong lòng bàn tay phải và đi tìm chỗvắng để sử dụng thì bị Công an huyện Q phát hiện, bắt quả tang

Cáo trạng số 107/CT-VKSQP ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình đã truy tố Ngô Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Ngô Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 56-66); phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q lập hồi 10 giờ 15 phút, 11 giờ 45 phút, 11 giờ 55 phút ngày 03/6/2023 tại trụ sở Công an thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số 01 - 02; 04 - 05); Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định (bút lục số 07); Phiếu xét nghiệm test nhanh chất gây nghiện của Trung tâm y tế huyện Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số 44); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến ông Nguyễn Bá Sự và ông Trần Văn T (bút lục số 46 - 55); Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 10 giờ ngày 03/6/2023, tại khu vực tổ 2, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, bị cáo Ngô Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói Heroine có khối lượng 0,1745 gam (không phảy một nghìn bảy trăm bốn mươi lăm gam), với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an huyện Q phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248,250,251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm

trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn nơi xảy ra vụ án. Tệ nạn ma tuý hiện nay đang là hiểm hoạ của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ tác hại của ma túy song vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy thu giữ của bị cáo Ngô Văn T hoàn trả lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo khai mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ, tại khu vực tổ 2 thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 01 *(một)* năm 03 *(ba)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,1458 gam *(không phẩy một nghìn bốn trăm năm mươi tám gam)* Hêrôin hoàn lại sau giám định cùng bao gói trong phong bì niêm phong số 836/KLGĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

(Các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Thái Bình quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 97 ngày 08/9/2023 giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Ngô Văn T phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Ngô Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/9/2023)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyệnQuỳnh Phụ;VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Q;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Q, Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Doanh